

Số: 2216 /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 27 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2466/QĐ-BTP ngày 20/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thực hiện tại cơ quan đăng ký hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Căn cứ các Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020; số 802/QĐ-UBND ngày 25/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Danh mục thực hiện cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 139/TTr-STP ngày 15/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn (có phụ lục Danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thủ tục hành chính sau hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

1. Các thủ tục hành chính có số thứ tự 1 tiểu Mục II Mục A; số thứ tự 16 tiểu Mục II Mục B; số thứ tự 21 tiểu Mục II Mục C phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 1971/QĐ-UBND ngày 13/12/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.

2. Các thủ tục hành chính có số thứ tự 1 tiểu Mục II Mục A; số thứ tự 1, 2, 3, 4, 5, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16 (lĩnh vực Hộ tịch) Mục B; số thứ tự 1, 2, 3, 4, 6, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21 (lĩnh vực Hộ tịch) Mục C phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 775/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Sở Tư pháp có trách nhiệm xây dựng quy trình nội bộ trình Chủ tịch UBND tỉnh trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Tư pháp;
- Các PCVP UBND tỉnh, Công TTĐT tỉnh;
- Các phòng CM, ĐV;
- Lưu: VT, TTPVHCC(HVT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Xuân Huyền

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC HỘ TỊCH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP, UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN (36 TTHC)

(Kèm theo Quyết định số 2216 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH LẠNG SƠN (02 TTHC)

TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ¹
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
01	2.002516.000.00.00.H37	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch	03 ngày làm việc. Trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 10 ngày làm việc	02 ngày làm việc. Trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 07 ngày làm việc (Quyết định số 802/QĐ-UBND ngày 25/5/2023)	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	8.000 đồng/văn bản xác nhận về một việc hộ tịch của cá nhân đã đăng ký.	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy</p>

¹ Phần chữ in nghiêng là VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung.

								<p>khí thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;</p> <ul style="list-style-type: none">- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày</i>
--	--	--	--	--	--	--	--	---

							<p>04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</p> <p>- Thông tư số 106/2021/TT-BTC</p>
--	--	--	--	--	--	--	---

							ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
02	2.000635.000.00.00.H37	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	<p>Ngày trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p>	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp. Địa chỉ: 623, đường Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.langson.gov.vn/;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i></p>

								<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.
--	--	--	--	--	--	--	--	--

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN (16 TTHC)

TT	Mã hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ²
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
01	2.000528.000.00.00.H37	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	Ngày trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.		<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - 75.000đ; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số

² Phần chữ in nghiêng là VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung.

							<p>04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân tỉnh về mức thu và tỷ lệ phần trăm (%) được trích để lại cho cơ quan tổ chức thu lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.</p>
--	--	--	--	--	--	--	---

02	2.000806. 000.00.00. H37	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	15 ngày	10 ngày (Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.langson.gov.vn/; - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1.500.000đ - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC
----	--------------------------------	---	---------	---	---	---	---	--

								ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
03	1.001766.000.00.00.H37	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	<p>Ngày trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.</p>	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện;</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>- 75.000đ;</p> <p>- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p>	<p>- <u>Luật Hộ tịch</u> năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP</i></p>	

								<p>ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
04	2.000779. 000.00.00. H37	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	15 ngày	10 ngày (Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/; - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1.500.000đ; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của

								<p>Chính phủ;</p> <ul style="list-style-type: none">- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp;- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp;- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính;- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính;- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính;- Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
--	--	--	--	--	--	--	--	---

05	1.001669. 000.00.00. H37	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ cũ; 03 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ đương nhiên	03 ngày làm việc đối với đăng ký giám hộ cũ; 02 ngày làm việc đối với đăng ký giám hộ đương nhiên. (Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>- 75.000đ;</p> <p>- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p>	<p>- Bộ luật Dân sự năm 2015;</p> <p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i></p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC</p>
----	--------------------------------	--------------------------------------	---	---	--	--	--	---

							ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.	
06	2.000756. 000.00.00. H37	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	02 ngày làm việc		<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện;</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>- 75.000đ;</p> <p>- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p>	<p>- Bộ luật Dân sự năm 2015;</p> <p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp;</p>

								<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
07	2.000748. 000.00.00. H37	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	- Ngay trong ngày làm việc đổi với việc đổi với việc bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc	Đổi với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc: 02 ngày làm việc. Trường hợp phải xác minh: 04 ngày làm việc (Quyết định số 953/QĐ-UBND ngày 11/5/2021)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/ ; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- 28.000đ; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	<ul style="list-style-type: none"> - <u>Luật Hộ tịch</u> năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của

			<p>tiếp theo.</p> <p>- 03 ngày làm việc đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc.</p> <p>Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn được kéo dài không quá 06 ngày làm việc.</p>				<p>Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i></p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.</p>
--	--	--	---	--	--	--	---

08	2.002189. 000.00.00. H37	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	12 ngày	07 ngày (Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện;</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.langson.gov.vn/;</p> <p>- Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>- 75.000đ;</p> <p>- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p>	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i></p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính;</p>
----	--------------------------------	---	---------	---	--	--	--	---

								<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
09	2.000554. 000.00.00. H37	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	12 ngày	07 ngày (Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp. - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/. - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - 75.000đ; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. 	<ul style="list-style-type: none"> - <u>Luật Hộ tịch</u> năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của</i>

								<p><i>Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
10	2.000547.000.00.00.H37	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trong trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải		<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - 75.000đ; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. 	<ul style="list-style-type: none"> - <u>Luật Hộ tịch</u> năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP

		định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	quyết không quá 3 ngày làm việc.					ngày 28/5/2020 của Bộ Tư; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i> - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
11	2.000522.000.00.00.H37	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25	03 ngày làm việc. Trường hợp phải xác minh: 17 ngày (Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://	- 75.000đ; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số

			ngày.		<p>hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện.</p>	<p>dichvucong.lan son.gov.vn/;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. 	<p>thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p>	<p>87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 Bộ Tư pháp;</i> - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ Tư pháp bãi bỏ một số nội dung tại các Thông tư trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý, hộ tịch do Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC
--	--	--	-------	--	--	---	--	---

								ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
12	1.000893. 000.00.00. H37	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	03 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh: 17 ngày (Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/ ; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- 75.000đ; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP</i>

								<p>ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
13	2.000513.000.00.00.H37	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	03 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh: 17 ngày (Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/; - Không tiếp nhận hồ sơ và 	<ul style="list-style-type: none"> - 1.500.000đ; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính

						<p>trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>phù quy định;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i> - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
--	--	--	--	--	--	--	---

14	2.000497. 000.00.00. H37.	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc; trường hợp phải tiến hành xác minh thì thời hạn không quá 10 ngày làm việc.	03 ngày làm việc. Trường hợp phải xác minh: 07 ngày làm việc. (Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện;</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>- 75.000đ;</p> <p>- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p>	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp;</i></p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Thông tư số</p>
----	---------------------------------	--	---	--	--	--	--	--

								106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
15	2.002516. 000.00.00. H37	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch	03 ngày làm việc. Trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 10 ngày làm việc	02 ngày làm việc. Trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 07 ngày làm việc (Quyết định số 802/QĐ-UBND ngày 25/5/2023)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/ ; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	8.000 đồng/văn bản xác nhận về một việc hộ tịch của cá nhân đã đăng ký.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch

								<p>vụ công;</p> <ul style="list-style-type: none">- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp
--	--	--	--	--	--	--	--	--

							<p>quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến;</p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</p> <p>- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của</p>
--	--	--	--	--	--	--	---

								Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
16	2.000635.000.00.00.H37	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	<p>Ngày trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p>	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện;</p> <p>- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp cấp huyện.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.langson.gov.vn/;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i></p>	

								<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.
--	--	--	--	--	--	--	--	--

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ (18 TTHC)

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ³
			Theo quy định	Sau khi cắt giảm				
01	1.001193.000.00.00.H37.	Đăng ký khai sinh	<p>Ngày trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công 	<ul style="list-style-type: none"> - 8.000đ; - Miễn lệ phí đối với trường hợp khai sinh đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của

³ Phần chữ in nghiêng là VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung.

						ích.		<p>Chính phủ;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i> - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
02	1.000894. 000.00.00. H37.	Đăng ký kết hôn	Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp		- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ	Miễn lệ phí	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014;

			<p>nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc.</p>		<p>của UBND cấp xã. - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.</p>	<p>qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/; - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i> - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC
--	--	--	---	--	--	--	---

								ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính;
03	1.001022. 000.00.00. H37	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	03 ngày làm việc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc.	02 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh: 05 ngày làm việc (Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	Người có yêu cầu đăng ký thực hiện nộp hồ sơ: - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/ ; - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- 15.000đ; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp;</i> - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số

							85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
44	1.000656.000.00.00.H37	Đăng ký khai tử	<p>Ngày trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p>	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.</p> <p>- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>- 8.000đ; - Miễn lệ phí đối với trường hợp khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p>	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - <i>Thông tư số</i></p>

								<p>03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
05	1.000110.000.00.00.H37	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	<p>Ngày trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p>		<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã;</p> <p>- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/; - Tiếp nhận HS và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - 8.000đ; - Miễn lệ phí đối với trường hợp khai sinh đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ;

								<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
06	1.000094. 000.00.00. H37	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	03 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh: 08 ngày làm	02 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh: 05 ngày làm việc. (Quyết định số 2661/QĐ-	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Cơ quan thực	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến	- 30.000đ; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP

			việc.	UBND ngày 20/12/2020)	hiện: UBND cấp xã.	tại địa chỉ http://dichvucong.langson.gov.vn/ ; - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 Bộ Tư pháp;</i> - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số
--	--	--	-------	-----------------------	---------------------------	---	---	--

								44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
07	1.000080. 000.00.00. H37	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	07 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 12 ngày làm việc.	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh: 08 ngày làm việc (Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.langson.gov.vn/ ; - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- 15.000đ; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số

								01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
08	1.004827. 000.00.00. H37	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	Ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày		- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.langson.gov.vn/ ; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua	- 8.000đ; - Miễn lệ phí đối với trường hợp khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy; - Nghị định số

			làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.			dịch vụ bưu chính công ích.	khuyết tật.	<p>104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp;</i> - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
--	--	--	---	--	--	-----------------------------	-------------	---

09	1.004837. 000.00.00. H37	Đăng ký giám hộ	03 ngày làm việc	02 ngày làm việc (Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã;</p> <p>- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	Miễn lệ phí	<p>- Bộ luật Dân sự năm 2015;</p> <p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i></p> <p>- Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính;</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC</p>
----	--------------------------------	--------------------	---------------------	--	---	--	-------------	---

								ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính;
10	1.004845. 000.00.00. H37	Đăng ký chấm dứt giám hộ	02 ngày làm việc		<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã;</p> <p>- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	Miễn lệ phí	<p>- Bộ luật Dân sự năm 2015;</p> <p>- Luật Hộ tịch năm 2014;</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp;</p> <p>- <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i></p>

								<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.
11	1.004859.000.00.00.H37	Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch	<ul style="list-style-type: none"> - 03 ngày làm việc đối với yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc. - Ngay trong ngày làm việc đối với yêu cầu bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết 	02 ngày làm việc. Trường hợp phải xác minh: 04 ngày làm việc (Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã. - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langs.on.gov.vn/; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - 15.000đ; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. 	<ul style="list-style-type: none"> - <u>Luật Hộ tịch</u> năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - <i>Thông tư số</i>

			được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.					03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.
12	1.004873. 000.00.00. H37	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	03 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 23 ngày	02 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh 16 ngày (Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.langson.gov.vn/ ; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- 15.000đ. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp;

								<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP</i> ngày 02/8/2023 Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.
13	1.004884.000.00.00.H37	Đăng ký lại khai sinh	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày	03 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh: 17 ngày (Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/; - Tiếp nhận hồ sơ 	<ul style="list-style-type: none"> - 8.000đ; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ;

						<p>và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>tật.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp;</i> - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND
--	--	--	--	--	--	---	-------------	--

								ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
14	1.004772. 000.00.00. H37	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	05 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày	03 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh: 17 ngày (Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã. - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/ ; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	- 8.000đ; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp;</i> - Thông tư số 09/2022/TT-BTP ngày 30/12/2022 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của

								<p>Bộ Tài chính;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
15	1.004746.000.00.00.H37	Đăng ký lại kết hôn	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày.	03 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh: 17 ngày (Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã;</p> <p>- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/; - Không tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. 	<ul style="list-style-type: none"> - 30.000đ; - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP

								<p>ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
16	1.005461.000.00.00.H37	Đăng ký lại khai tử	05 ngày làm việc; trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc	03 ngày làm việc. Trường hợp phải có văn bản xác minh: 07 ngày làm việc. (Quyết định số 2661/QĐ-UBND ngày 20/12/2020)	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính 	<ul style="list-style-type: none"> - 8.000đ. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. 	<ul style="list-style-type: none"> - <u>Luật Hộ tịch</u> năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP

						công ích.		<p>ngày 21/12/2022 của Chính phủ;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ Tư pháp;</i> - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính; - Nghị quyết số 44/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.
17	2.002516. 000.00.00. H37	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch	03 ngày làm việc. Trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có	02 ngày làm việc. Trường hợp phải kiểm tra, xác minh thì thời hạn có thể kéo dài	- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp xã;	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công	8.000 đồng/văn bản xác nhận về một việc hộ tịch của cá nhân đã đăng	- <u>Luật Hộ tịch</u> năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của

			thê kéo dài nhưng không quá 10 ngày làm việc	nhưng không quá 07 ngày làm việc (Quyết định số 802/QĐ-UBND ngày 25/5/2023)	- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.	trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.langson.gov.vn/ ; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.	ký.	Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành
--	--	--	--	---	--	--	-----	--

								<p>Luật Hộ tịch;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; - Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến; - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính quy định
--	--	--	--	--	--	--	--	--

								<p>mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam, phí xác nhận là người gốc Việt Nam, lệ phí quốc tịch;</p> <p>- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;</p> <p>- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p>
--	--	--	--	--	--	--	--	---

18	2.000635.000.00.00.H37	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	<p>Ngày trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</p>		<p>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã; - Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ http://dichvucong.langson.gov.vn/; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	8.000 đồng/bản sao Trích lục/sự kiện hộ tịch đã đăng ký	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp; - Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ Tư pháp; - <i>Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;</i> - Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính.
----	------------------------	-------------------------------	---	--	---	--	---	---